

Số:08/2021/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 29 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 72/2021/TLST-DS ngày 19/5/2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn M – sinh năm 1958 và bà Bùi Thị S – sinh năm 1960; Địa chỉ: khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim H – sinh năm 1977; Địa chỉ: Khu 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim H thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn ông Phạm Văn M và bà Bùi Thị S số tiền 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*).

Phương thức và thời hạn thanh toán: Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim H trả số tiền 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*) cho nguyên đơn ông Phạm Văn M và bà Bùi Thị S kể từ ngày Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn ông Phạm Văn M và bà Bùi Thị S tự nguyện chịu 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.625.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0004581 ngày 19/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 1.625.000 đồng. Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim H chịu 1.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP T;*
- *TAND tỉnh P*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung